

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN BÌNH  
TỈNH YÊN BÁI**

Số:172 /2020/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Yên Bình, ngày 11 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 212/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Th Th, sinh năm 1981;

Trú tại thôn Tr T xã M S, huyện Y B, tỉnh Yên Bái

Bị đơn: Anh Mai V T, sinh năm 1979;

Trú tại Khu 06 cũ (nay là Tổ dân phố 4), thị trấn Th B, huyện Y B, tỉnh Yên Bái

Căn cứ:

- Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

- Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Th Th và anh Mai V T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Th Th và anh Mai V T thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Phạm Thị Th Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Tuấn H, sinh ngày 25- 02- 2011; anh Mai V T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Việt A, sinh ngày 23-4-2007. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3. Về án phí: Chị Phạm Thị Th Th nhận chịu cả 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị Phạm Thị Th Th đã nộp tại biên lai số AA/2017/ 0006851 ngày 01 - 10 - 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; trả lại cho chị Phạm Thị Th Th 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TADN tỉnh Yên Bái
- Đương sự (2);
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA h. Yên B;
- UBND xã thị trấn Th B
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu TA.

**THẨM PHÁN**  
**(ĐÃ KÝ)**

**Đỗ Thị Thanh**